

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

Đồng Nai, ngày tháng năm

V/v ưu đãi thuế TNDN

Kính gửi: Công Ty TNHH GST Việt Nam

Địa chỉ: Nhà xưởng số 27, đường 9-7 (cụm xưởng giai đoạn 3), KCN Long
Thành, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai. MST: 3603432453

Thuế tỉnh Đồng Nai nhận được văn bản số 001-2026/CV-GST ngày 10/01/2026 của Công Ty TNHH GST Việt Nam (sau đây gọi là Công ty) đề nghị được giải đáp về chính sách áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025 của Công ty. Về vấn đề này, Thuế tỉnh Đồng Nai có ý kiến như sau:

Căn cứ Nghị định 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính Phủ quy định:

+ Tại Điều 18 quy định Nguyên tắc, đối tượng áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp:

“1. Doanh nghiệp được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo ngành, nghề ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều này. Mức ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định này...”

2. Ngành, nghề ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm các trường hợp sau:

...c) Sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển do Chính phủ quy định đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:

c1) Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghệ cao theo quy định của Luật Công nghệ cao;

c2) Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho sản xuất sản phẩm các ngành dệt - may, da - giày, điện tử - tin học (bao gồm cả thiết kế, sản xuất bán dẫn), sản xuất lắp ráp ô tô, cơ khí chế tạo đến ngày Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực thi hành (ngày 01 tháng 10 năm 2025) mà trong nước chưa sản xuất được hoặc đã sản xuất được nhưng phải đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật của Liên minh Châu Âu hoặc tương đương (nếu có) theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Công Thương;...”

+ Tại Điều 19 quy định Thuế suất ưu đãi:

“1. Áp dụng thuế suất 10% trong 15 năm đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 2 Điều 18; thu nhập của doanh nghiệp quy định tại điểm e khoản 2 Điều 18 của Nghị định này;...”

+ Tại Điều 20 quy định miễn thuế, giảm thuế:

“1. Miễn thuế 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp quy định tại khoản 1 Điều 19 của Luật này;

b) Thu nhập của doanh nghiệp quy định tại điểm r khoản 2 Điều 18 của Nghị định này thuộc địa bàn quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 18 của Nghị định này không thuộc địa bàn quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 18 của Nghị định này được miễn thuế tối đa 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp tối đa không quá 05 năm tiếp theo.

2. Miễn thuế 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp quy định tại khoản 4 Điều 19 của Nghị định này...”

+ Tại Điều 23 quy định Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp:

“Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 18 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

1. Trong thời gian đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp nếu doanh nghiệp thực hiện nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh thì doanh nghiệp phải hạch toán riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được ưu đãi thuế quy định tại các Điều 4, 19, 20 và 21 của Nghị định này với thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh không được ưu đãi thuế...”

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 21/2016/TT-BTC ngày 05/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về khai thuế giá trị gia tăng và ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 3/11/2015 của Chính Phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ như sau:

“ Điều 4. Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp được áp dụng đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đáp ứng các Điều kiện quy định tại Luật số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành, được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ (gọi tắt là Giấy xác nhận ưu đãi).

Trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh Mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ Công thương.

Giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển là cơ sở để áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, Về mức ưu đãi, thời Điểm bắt đầu áp dụng ưu đãi, việc chuyển tiếp ưu đãi thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp...

Trong thời gian đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp nếu doanh nghiệp thực hiện nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh thì doanh nghiệp

xác định riêng thu nhập từ dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển để hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định...”

Căn cứ hướng dẫn nêu trên, Trường hợp Công ty có dự án đầu tư được cấp phép theo giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 9808842630, chứng nhận lần đầu ngày 15/12/2016, địa điểm thực hiện dự án tại Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Công ty đã hưởng ưu đãi thuế TNDN miễn thuế hai năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong bốn năm tiếp theo theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 20 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 6 Thông tư số 151/2014/TT-BTC. Đến nay, nếu Công ty đáp ứng điều kiện quy định tại điểm c khoản 2 Điều 18 Nghị định 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính Phủ thì Công ty được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại Điều 19, Điều 20 và Điều 23 Nghị định 320/2025/NĐ-CP.

Các ưu đãi về thuế TNDN chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế theo phương pháp kê khai. Công ty tự xác định các điều kiện áp dụng ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP.

Đề nghị Công ty nghiên cứu các căn cứ pháp lý nêu trên và tình hình thực tế tại đơn vị để thực hiện đúng quy định pháp luật.

Thuế tỉnh Đồng Nai thông báo để Công ty biết và thực hiện đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế (để b/c)
- Lãnh đạo Thuế tỉnh;
- Website Thuế tỉnh Đồng Nai;
- Phòng NVDTTC;
- Lưu: VT, QLDN1 (Khoa,3b).

**KT.TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

Tạ Hoàng Giang